ỦY BAN NHÂN DÂN **XÃ HRA**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 08/PA-UBND	*Hra, ngày 03 tháng 6 năm 2026*

PHƯƠNG ÁN
Sắp xếp, tổ chức lại thôn, làng trên địa bàn xã Hra

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025;

Căn cứ Luật Thực hiện dân chủ ở cơ sở năm 2022, được sửa đổi, bổ sung năm 2025;

Căn cứ Nghị định số 185/2026/NĐ-CP ngày 26/5/2026 của Chính phủ về tổ chức, hoạt động của thôn, tổ dân phố và chế độ, chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách (HĐKCT) ở thôn, tổ dân phố;

Căn cứ Chỉ thị số 21/CT-TTg ngày 20/5/2026 của Thủ tướng Chính phủ về việc sắp xếp thôn, tổ dân phố và bố trí, sử dụng, chế độ, chính sách đối với người HĐKCT ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố;

Căn cứ Kế hoạch số 206/KH-UBND ngày 28/5/2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh về sắp xếp, tổ chức lại thôn, tổ dân phố trên địa bàn tỉnh Gia Lai năm 2026;

Căn cứ Công văn số 3522/SNV-CQTN&VTLT ngày 28/5/2026 của Sở Nội vụ tỉnh Gia Lai về việc triển khai thực hiện sắp xếp thôn, tổ dân phố và bố trí, sử dụng, giải quyết chế độ, chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố;

Căn cứ Kế hoạch số 182/KH-UBND ngày 31/5/2026 của Ủy ban nhân dân xã về việc triển khai sắp xếp, tổ chức lại các thôn, làng trên địa bàn xã Hra;

Thực hiện Kết luận số 196-KL/ĐU ngày 02/6/2026 của Ban Thường vụ Đảng ủy về công tác tổ chức, cán bộ;

Trên cơ sở kết quả rà soát hiện trạng thôn, làng (gọi chung là thôn), Ủy ban nhân dân xã Hra xây dựng Phương án sắp xếp thôn, làng, cụ thể như sau:

1. Sự cần thiết:

Việc sắp xếp, tổ chức lại thôn, làng là yêu cầu cần thiết nhằm bảo đảm phù hợp với mô hình chính quyền địa phương 02 cấp, tinh gọn đầu mối, nâng cao hiệu quả hoạt động tự quản của cộng đồng dân cư, tăng cường hiệu lực, hiệu quả quản lý của chính quyền cấp xã và bảo đảm sử dụng hợp lý và nâng cao chất lượng đội ngũ người HĐKCT ở thôn, làng.

Qua rà soát cho thấy, quy mô một số thôn, làng trên địa bàn xã Hra chưa bảo đảm tiêu chí theo quy định; một số địa bàn có quy mô số hộ gia đình nhỏ, có yếu tố đặc thù (miền núi, vùng dân tộc thiểu số, tín ngưỡng, tôn giáo…); một số khu dân cư có sự thay đổi về phân bố dân cư, điều kiện phát triển kinh tế - xã hội, hạ tầng và yêu cầu quản lý sau khi thực hiện sắp xếp đơn vị hành chính, vận hành mô hình chính quyền địa phương 02 cấp.

Do đó, việc xây dựng Phương án sắp xếp, tổ chức lại thôn, làng năm 2026 trên địa bàn xã Hra là rất cần thiết; làm cơ sở báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh cho ý kiến để Ủy ban nhân dân xã xây dựng Đề án, tổ chức lấy ý kiến Nhân dân, trình Hội đồng nhân dân cùng cấp xem xét, thông qua theo quy định.

2. Hiện trạng thôn, làng trên địa bàn xã:

- Tổng số thôn, làng: 14 thôn

+ Quy mô dưới 200 hộ có 06 thôn;

+ Quy mô từ 200 đến 350 hộ có 04 thôn;

+ Quy mô từ 350 hộ đến 500 hộ: 04 thôn;

+ Quy mô từ 500 hộ trở lên: Không có.

- Tổng số 3.343 hộ, số nhân khẩu: 14.843;

- Tổng số thôn, làng đủ tiêu chuẩn theo quy định: 06 thôn

- Tổng số thôn, làng không đủ tiêu chuẩn theo quy định: 08 thôn

- Mức khoán kinh phí hoạt động/năm: 3.208.491.000 đồng.

- Tổ chức của thôn, làng:

+ Số thôn, làng chưa có chi bộ: 0 thôn.

+ Số lượng tổ chức Đảng, đoàn thể: Các thôn, làng đều có đủ tổ chức Đảng, đoàn thể: 14 Chi bộ, 14 Ban công tác Mặt trận, 14 Chi Hội Nông dân, 14 Chi Hội Phụ nữ, 14 Chi Đoàn thanh niên; 14 Chi hội Cựu chiến binh.

+ Số người HĐKCT ở thôn, làng (đến 31/5/2026): 30 người/14 thôn. Trong đó: Bí thư chi bộ thôn 02 người, Bí thư cho bộ kiêm trưởng thôn: 12 người, Trưởng thôn: 02 người, Trưởng Ban công tác Mặt trận: 14 người.

+ Số lượng Phó trưởng thôn, làng: 05 (Do có trên 300 hộ dân).

+ Tình trạng nhà sinh hoạt cộng đồng ở thôn, làng: 14 thôn đều có hội trường thôn (nhà sinh hoạt cộng đồng), là nơi diễn ra các buổi hội nghị, tiếp xúc cử tri, các buổi sinh hoạt của cả hệ thống chính trị cơ sở và toàn thể nhân dân nhằm tuyên truyền, phổ biến chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; kiến thức khoa học, kỹ thuật; giáo dục tư tưởng đạo đức, lối sống, nếp sống văn hóa lành mạnh trên địa bàn dân cư; là nền tảng cho công tác xây dựng đời sống văn hóa cơ sở, góp phần xây dựng xã đạt chuẩn nông thôn mới, đô thị văn minh. Đây cũng chính là nơi để tổ chức các hoạt động văn hóa, văn nghệ quần chúng, các lễ hội hàng năm của khu dân cư. Thông qua việc tổ chức các hoạt động tại Nhà sinh hoạt cộng đồng, đời sống văn hóa tinh thần, ý thức chấp hành pháp luật của nhân dân ngày càng được nâng cao, nhân dân càng vững tin vào sự lãnh đạo của Đảng và Nhà nước, tích cực lao động sản xuất đóng góp vào sự nghiệp phát triển kinh tế xã hội của địa phương.

+ Số người trực tiếp tham gia hoạt động ở thôn, làng (hưởng phụ cấp): đến hết 31/5/2026 có 67 người tham gia trực tiếp vào các công việc của thôn bao gồm: Phó Bí thư Chi bộ, Phó Trưởng thôn, Bí thư chi đoàn Thanh niên, Chi hội trưởng chi hội phụ nữ, Chi hội trưởng chi hội nông dân, Chi hội trưởng chi hội CCB…

(Có Phụ lục 1 kèm theo)

3. Tình hình hoạt động của thôn, làng trên địa bàn xã:

3.1. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo:

Đảng ủy, UBND xã đã chỉ đạo thực hiện các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách và pháp luật của Nhà nước; những công việc do cấp ủy đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội cấp trên triển khai đến thôn, làng. Xây dựng và thực hiện quy chế, hương ước, quy ước của thôn; tích cực tham gia cuộc vận động "Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa ở khu dân cư", xây dựng phong trào "Toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc", nhất là mô hình "Khu dân cư không có tội phạm và tệ nạn xã hội" và các phong trào, các cuộc vận động do các tổ chức chính trị - xã hội phát động.

3.2. Tình hình hoạt động thôn:

- Việc tổ chức hội nghị của thôn, làng:

Hội nghị thôn, làng được tổ chức 2 lần/năm, chủ yếu là vào giữa năm và cuối năm, ngoài ra khi cần, trưởng thôn sẽ triệu tập hội nghị bất thường. Hội nghị bất thường chủ yếu là để lấy ý kiến nhân dân triển khai các công trình, dự án, góp ý các vấn đề liên quan đến giải quyết các chế độ, chính sách an sinh xã hội. Thành phần hội nghị là toàn thể nhân dân hoặc đại diện hộ, người có uy tín trong thôn. Cộng đồng dân cư trong thôn cùng nhau thảo luận, quyết định và thực hiện các công việc tự quản, bảo đảm đoàn kết, giữ gìn trật tự an toàn xã hội và vệ sinh môi trường; xây dựng cuộc sống mới; giúp đỡ nhau trong sản xuất và đời sống; giữ gìn và phá huy truyền thống tốt đẹp, thuần phong, mỹ tục của thôn, làng; xây dựng cơ sở hạ tầng của thôn; xây dựng và thực hiện hương ước, quy ước. Định kỳ hàng tháng, Bí thư chi bộ, Trưởng thôn, Trưởng ban công tác mặt trận thôn và các ban ngành, đoàn thể thôn tổ chức họp triển khai nhiệm vụ trong tháng và bàn bạc, thảo luận, thống nhất các vấn đề, nội dung có liên quan thực hiện trong tháng.

- Kết quả việc thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn của Trưởng thôn:

+ Những mặt đã đạt được: Các Trưởng thôn đã chủ động xây dựng chương trình, kế hoạch tổ chức thực hiện nghị quyết của Đảng ủy, chính quyền cấp trên với nhiều hình thức phong phú, đa dạng, lồng ghép tuyên truyền học tập các chỉ thị, nghị quyết của Đảng, pháp luật của Nhà nước gắn với đẩy mạnh việc "Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh". Tăng cường xây dựng khối đại đoàn kết toàn dân tộc, đoàn kết tôn giáo gắn với thực hiện cuộc vận động "Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa ở khu dân cư", phát huy vai trò Mặt trận và các đoàn thể nhân dân, đẩy mạnh các phong trào thi đua yêu nước trong nhân dân phát triển Kinh tế - xã hội, An ninh - quốc phòng, tham gia xây dựng Đảng, chính quyền, xây dựng hệ thống chính trị... Đẩy mạnh phong trào thi đua sản xuất giỏi, nâng cao đời sống vật chất, tinh thần trong các tầng lớp nhân dân, phong trào đền ơn đáp nghĩa, vì người nghèo, công tác nhân đạo từ thiện được khơi dậy và phát huy.

3.3. Những mặt còn tồn tại, khó khăn, vướng mắc và nguyên nhân:

Hoạt động của thôn, làng còn nhiều khó khăn, hạn chế như do địa bàn rộng, có đặc thù riêng, chủ yếu người ĐB DTTS, mật độ dân cư phân bổ lại không đồng đều. Bên cạnh đó, nguồn nhân lực làm người hoạt động không chuyên trách ở

thôn, làng chất lượng chưa cao, chế độ phụ cấp cho người hoạt động không chuyên trách ở thôn thấp, ảnh hưởng đến hiệu quả thực hiện nhiệm vụ được giao.

**** Thuận lợi.***

- Trưởng thôn các thôn chủ yếu là do Bí thư chi bộ thực hiện kiêm nhiệm, nên công tác lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành được thực hiện song song. Một số Trưởng thôn nhiệt tình, có tinh thần trách nhiệm trong công tác.

- Qua các buổi họp ở thôn, Ban nhân dân thôn, Ban Công tác Mặt trận, các hội đoàn thể các thôn tích cực tuyên truyền, vận động nhân dân thực hiện các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước đã tạo nên một diện mạo mới trong việc phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh của địa phương.

- Đời sống vật chất, tinh thần và ý thức người dân ngày càng được nâng lên. Công tác phối hợp giải quyết, xử lý công việc của các cấp ủy, Ban nhân dân thôn, Ban công tác Mặt trận thôn, các chi hội Đoàn thể

kịp thời. Kịp thời triển khai các đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và các văn bản của cấp trên đến với nhân dân.

**** Khó khăn, tồn tại, vướng mắc và nguyên nhân.***

- Địa bàn xã ở khu vực miền núi và có những nơi có địa hình chia cắt, giao thông đi lại khó khăn, diện tích rộng, dân cư phân tán nên quy mô dân số nhỏ, có làng dưới 100 hộ gia đình (02 làng) và phân bố không đồng đều ở các thôn, làng nên việc quản lý dân cư và triển khai tổ chức các buổi hội họp, sinh hoạt ở một số thôn gặp khó khăn.

- Số thôn ĐB DTTS đông (10 thôn).

- Đội ngũ cán bộ hoạt động không chuyên trách ở thôn có lúc biến động; một số cán bộ còn hạn chế về nghiệp vụ công tác quản lý hành chính nhà nước, chưa thường xuyên cập nhật các pháp luật hiện hành; trong công tác hòa giải cơ sở còn gặp vướng mắc.

- Một số chức danh hoạt động không chuyên trách ở thôn nhưng chế độ phụ cấp chưa tương xứng với trách nhiệm được giao, ảnh hưởng đến tinh thần, khả năng tham gia công tác của cán bộ thôn như: trưởng thôn, công an viên thôn…

4. Những thuận lợi, khó khăn khi thực hiện sắp xếp thôn, làng:

4.1. Thuận lợi:

Việc sáp nhập các thôn, làng làm giảm số lượng lớn thôn, làng; giảm số lượng người hoạt động không chuyên trách ở thôn, giảm chi ngân sách Nhà nước; tăng nguồn lực cho hoạt động đào tạo, bồi dưỡng và nâng cao chế độ chính sách đối người người hoạt động không chuyên trách ở thôn.

Bên cạnh đó, việc tăng quy mô các thôn sẽ tác động tích cực đến xây dựng nông thôn mới và quá trình đô thị hoá, thuận lợi nhiều hơn cho hoạt động quản lý Nhà nước, tổ chức triển khai các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước xuống cơ sở và các hoạt động tự quản tại địa phương.

4.2. Khó khăn:

Một là, địa bàn xã Hra là địa bàn miền núi, vùng sâu, vùng xa, do đặc thù địa lý tự nhiên bị chia cắt, dân cư phân bố không đồng đều nên sau khi sáp nhập các

thôn thì khoảng cách về địa lý giữa các hộ trong thôn và từ nhiều hộ gia đình đến trung tâm thôn tăng lên, dẫn đến khó khăn trong việc tổ chức họp, tuyên truyền vận động, sinh hoạt cộng đồng, khi lấy ý kiến cử tri trong quá trình thực hiện.

Hai là, về đặc thù lịch sử, truyền thống, dân tộc, văn hóa, phong tục, tập quán… khó tạo đồng thuận khi sáp nhập vào thôn, làng khác. Hầu hết thôn, làng đều có tên gọi cụ thể và gắn với lịch sử, do vậy, việc đặt tên mới sau sáp nhập gặp khó khăn vì hầu hết người dân muốn giữ tên truyền thống đã gắn bó lâu đời. Bên cạnh đó, việc thống nhất những quy định chung về trật tự, vệ sinh, nếp sống văn minh; phong tục, tập quán, sinh hoạt của thôn, làng sau sáp nhập nếu không đạt được đồng thuận dễ phát sinh bức xúc, mâu thuẫn trong nội bộ Nhân dân, tiềm ẩn nguy cơ đối với an ninh trật tự của các địa phương.

Ba là, về cơ sở vật chất, với phạm vi, quy mô dân số lớn hơn, các nhà văn hóa trước đây không còn đáp ứng được nhu cầu của người dân, một số nhà văn hóa thôn được sử dụng phục vụ sinh hoạt cộng đồng thì diện tích nhỏ so với dân số tăng lên, không nằm ở trung tâm của thôn; trong khi đó việc cải tạo, xây dựng mới nhà văn hóa mới, khu vui chơi, các thiết chế văn hóa ở thôn, làng mới gặp khó khăn về quỹ đất và kinh phí thực hiện.

Bốn là, đối với người hoạt động không chuyên trách ở thôn, do sáp nhập các thôn, làng nên khối lượng công việc của thôn tăng lên trong khi số lượng người hoạt động không chuyên trách hạn chế cả về số lượng và chất lượng, chế độ phụ cấp cho các đối tượng này còn thấp, chưa khuyến khích và tạo điều kiện cho đội ngũ này yên tâm công tác, phát huy tối đa năng lực, hiệu quả phục vụ cộng đồng.

5. Phương án sắp xếp, đặt tên thôn, làng:

5.1. Phương án sắp xếp thôn, làng:

Căn cứ tiêu chuẩn quy mô số hộ gia đình của thôn, làng tại Điều 10 Nghị định số 185/2026/NĐ-CP, tình hình thực tế tại xã; UBND xã Hra xây dựng phương án sắp xếp, tổ chức lại các thôn, làng trên địa bàn như sau:

5.1.1. Sắp xếp nguyên trạng Làng Chrơng I (119 hộ), Làng Chrơng II (189 hộ), Làng Đak Dwe (36 hộ) để thành lập làng mới (344 hộ).

- Tên gọi của thôn, làng mới: Làng Chrơng.

- Địa điểm dự kiến đặt trụ sở hoạt cộng đồng (nhà văn hóa), đặt tại Làng Chrơng II.

- Cơ sở và lý do của việc sắp xếp thôn, làng: 02 Làng Chrơng I, Làng Chrơng II, Làng Đak Dwe đều không đảm bảo tiêu chuẩn về quy mô dân số theo quy định.

- Phương án nhân sự:

+ Tổng số người HĐKCT sau khi sắp xếp: 06 người; Người trực tiếp tham gia hoạt động ở thôn: 14 người.

+ Dự kiến bố trí số lượng người HĐKCT ở thôn, làng (mới) là 03 người.

+ Dự kiến số lượng người HĐKCT không tiếp tục tham gia và nghỉ hưởng chế độ, chính sách theo quy định là: 03 người.

+ Dự kiến bố trí số lượng người trực tiếp tham gia hoạt động ở thôn, làng (mới) là 05 người.

+ Dự kiến người trực tiếp tham gia hoạt động ở thôn, làng không bố trí lại: 09 người (Vận động nghỉ).

+ Dự kiến bố trí **người HĐKCT cấp xã** đảm nhận người hoạt động không chuyên trách ở thôn/TDP (mới): 0 người

5.1.2. Sắp xếp nguyên trạng Làng Kon Hoa (193 hộ) với Làng Kon Chrah (305 hộ), Làng Kơ Tu Dơng (114 hộ) để thành lập làng mới (612 hộ).

- Tên gọi của thôn, làng mới: Làng Kon Chrah

- Địa điểm dự kiến đặt trụ sở hoạt cộng đồng (nhà văn hóa), đặt tại Làng Kon Chrah.

- Cơ sở và lý do của việc sắp xếp thôn, làng: Làng Kon Hoa, Làng Kơ Tu Dơng không đảm bảo tiêu chuẩn về quy mô dân số theo quy định.

- Phương án nhân sự:

+ Tổng số người HĐKCT sau khi sắp xếp: 06 người; Người trực tiếp tham gia hoạt động ở thôn: 15 người.

+ Dự kiến bố trí số lượng người HĐKCT ở thôn, làng (mới) là 03 người.

+ Dự kiến số lượng người HĐKCT không tiếp tục tham gia và nghỉ hưởng chế độ, chính sách theo quy định là: 03 người.

+ Dự kiến bố trí số lượng người trực tiếp tham gia hoạt động ở thôn, làng (mới) là 06 người.

+ Dự kiến người trực tiếp tham gia hoạt động ở thôn, làng không bố trí lại: 09 người (Vận động nghỉ).

+ Dự kiến bố trí **người HĐKCT cấp xã** đảm nhận người hoạt động không chuyên trách ở thôn/TDP (mới): 0 người

5.1.3. Sắp xếp nguyên trạng Làng KDung (231 hộ) với Làng Đê Kôn (56 hộ) để thành lập làng mới (287 hộ).

- Tên gọi của thôn, làng mới: Làng KDung.

- Địa điểm dự kiến đặt trụ sở hoạt cộng đồng (nhà văn hóa), đặt tại làng KDung.

- Cơ sở và lý do của việc sắp xếp thôn, làng: Làng Kdung và làng Đê Kôn không đảm bảo quy mô dân số theo quy định.

- Phương án nhân sự:

+ Tổng số người HĐKCT sau khi sắp xếp: 04 người; Người trực tiếp tham gia hoạt động ở thôn: 09 người.

+ Dự kiến bố trí số lượng người HĐKCT ở thôn, làng (mới) là 03 người.

+ Dự kiến số lượng người HĐKCT không tiếp tục tham gia và nghỉ hưởng chế độ, chính sách theo quy định là: 01 người.

+ Dự kiến bố trí số lượng người trực tiếp tham gia hoạt động ở thôn, làng (mới) là 05 người.

+ Dự kiến người trực tiếp tham gia hoạt động ở thôn, làng không bố trí lại: 04 người (Vận động nghỉ).

+ Dự kiến bố trí **người HĐKCT cấp xã** đảm nhận người hoạt động không chuyên trách ở thôn/TDP (mới): 0 người

(Có Phụ lục 2, 3 kèm theo)

5.2. Phương án đối với thôn, làng có yếu tố đặc thù đề xuất chưa thực hiện sắp xếp:

Đối với làng Kret Krot có yếu tố phức tạp về an ninh chính trị chưa thực hiện sắp xếp trong năm 2026.

- Số hộ gia đình: 200 hộ, số nhân khẩu 1.005 người.

- Yếu tố đặc thù: Làng đồng bào dân tộc thiểu số, có yếu tố phức tạp về an ninh chính trị, còn niềm tin theo mẹ "Pluk".

- Đề xuất cụ thể phương án quản lý: Giữ nguyên hiện trạng.

6. Phương án sắp xếp, kiện toàn người HĐKCT cấp xã:

- Số lượng người HĐKCT cấp xã (tính đến 31/5/2026): 04 người

- Phương án dự kiến sắp xếp:

+ Tiếp nhận vào công chức: 01 người

+ Tiếp nhận vào viên chức: 0 người

+ Ký hợp đồng thực hiện nhiệm vụ công chức: 01 người

+ Bố trí về thôn/TDP: 0 người

+ Đề nghị giải quyết chế độ chính sách: 03 người.

+ Phương án khác: không

7. Kết quả sau sắp xếp thôn, làng:

7.1. Trước khi sắp xếp:

- Có: 14 thôn, làng;

- Có 30 người HĐKCT (trong đó: Bí thư chi bộ 02 người; Trưởng thôn 02 người; Bí thư kiêm Trưởng thôn 12 người, Trưởng Ban công tác Mặt trận 14 người).

- Có 67 người tham gia trực tiếp ở thôn, làng.

7.2. Sau sắp xếp số thôn, làng:

- Có: 09 thôn, làng (giảm: 05 thôn/làng, đạt tỷ lệ: 35,72%), trong đó:

+ 07 thôn, làng sau sắp xếp đạt tiêu chuẩn theo quy định;

+ 02 thôn, làng sau sắp xếp chưa đạt tiêu chuẩn theo quy định (Làng Kret Krot giữ nguyên trạng; làng KDung và Đê Kôn sau sắp xếp thành làng Kdung mới với 287 hộ chưa đạt số hộ theo quy định).

- Số người HĐKCT ở thôn/làng bố trí lại: 23 người (trong đó: Bí thư chi bộ 05 người; Trưởng thôn 05 người; Bí thư kiêm Trưởng thôn 04, Trưởng Ban công tác Mặt trận 09 người). Đối với các thôn không thực hiện sắp xếp giữ nguyên nhân sự như hiện tại.

- Số người HĐKCT ở thôn dôi dư: 07 người; trong đó:

+ Giải quyết chế độ, chính sách nghỉ việc 07 người;

+ Phương án khác: Không

7.3. Số lượng trụ sở nhà văn hóa, nhà sinh hoạt cộng đồng:

- Trước sắp xếp: 14 nhà văn hóa, nhà sinh hoạt cộng đồng.

- Sau sắp xếp: 09 nhà văn hóa, nhà sinh hoạt cộng đồng.

- Phương án xử lý, bàn giao, quản lý và khai thác: Giao cho thôn tạm thời quản lý số nhà sinh hoạt động đồng (Kể cả 05 nhà sinh hoạt cộng đồng dôi dư do sáp nhập).

8. Đề xuất, kiến nghị:

- Hỗ trợ kinh phí chỉnh lý hồ sơ địa giới hành chính, biển tên, nhà sinh hoạt cộng đồng và các thiết chế văn hóa phục vụ hoạt động của người dân sau sắp xếp.

- Có chính sách hỗ trợ đối với cán bộ thôn, làng dôi dư sau sắp xếp, bảo đảm quyền lợi và tạo sự đồng thuận trong quá trình triển khai.

- Đề nghị xem xét Làng Kret Krot là làng đồng bào dân tộc thiểu số, có yếu tố phức tạp về an ninh chính trị, còn niềm tin theo mẹ "Pluk là làng có yếu tố đặc thù.

Trên đây là Phương án sắp xếp thôn, làng trên địa bàn xã Hra, Ủy ban nhân dân xã Hra báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh, Sở Nội vụ./.

Nơi nhận:
- Sở Nội vụ (b/c);
- TT Đảng ủy (b/c);
- TT HĐND xã (b/c);
- Ban Xây dựng Đảng ủy;
- Các cơ quan, đơn vị thuộc UBND xã;
- Các thôn, làng trên địa bàn xã;
- Lưu: VT, VHXH.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH

Võ Minh Quang